

General outline of Course (Đề cương tổng quát môn học)

A **Module Handbook** or collection of module descriptions that is also available for **students to consult** should contain the following information about the individual modules:

Module designation (Tên môn học)	<i>Environmental Law and Policy</i> <i>(Luật và chính sách môi trường) – EN3033</i>
Semester(s) in which the module is taught (Học kỳ giảng dạy)	
Person responsible for the module (Giảng viên)	<i>Lê Văn Khoa</i> <i>Phạm Thị Thanh Thúy</i> <i>Nguyễn Thị Hiếu</i>
Language (ngôn ngữ)	<i>English / Vietnamese</i>
Relation to curriculum (Các môn học liên quan)	<i>Compulsory / elective / specialisation</i> <i>Names of other study programmes with which the module is shared</i>
Teaching methods (Phương pháp giảng dạy)	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Power Point + Video Clip</i> - <i>Discussion (Thảo luận)</i> - <i>Group Work (Làm việc nhóm),</i> - <i>Group Presentation (Trình bày nhóm),</i> - <i>Play a role (Sắm vai)</i> - <i>Case Study (Giải quyết tình huống cụ thể)</i> - <i>Live stream – Online learning (Giảng dạy trực tuyến)</i> - <i>Practical Survey, Observation (Khảo sát thực tế)</i> - <i>Blended Teaching (Phối hợp giảng dạy với GV nước ngoài)</i>
Workload (incl. contact hours, self-study hours) (Thời lượng làm việc)	<p><i>(Estimated) Total workload: 45</i></p> <p><i>Contact hours (please specify whether lecture, exercise, laboratory session, etc.): 03 hours /week</i></p> <p><i>Private study including examination preparation, specified in hours¹: 135 hours</i></p>
Credit points (số tín chỉ)	<i>03</i>
Required and recommended prerequisites for joining the module (những yêu cầu kiến thức trước khi học)	

¹ When calculating contact time, each contact hour is counted as a full hour because the organisation of the schedule, moving from room to room, and individual questions to lecturers after the class, all mean that about 60 minutes should be counted.

<p>Module objectives/intended learning outcomes (Mục tiêu môn học, yêu cầu CDR)</p>	<p><i>The objective of the course is to provide students with basic information and knowledge about laws, policies, and other legal bases for environmental protection and natural resource management in Vietnam and International; course learning will help students to build some skills, including: problem-solving; systems thinking; critical thinking; and effective teamwork & communication. And, students also know how to apply knowledge to benefit society.</i></p> <p><i>Mục tiêu của môn học nhằm cung cấp cho sinh viên các thông tin và kiến thức cơ bản về luật định, chính sách và các cơ sở pháp lý khác phục vụ cho công tác bảo vệ môi trường và quản lý tài nguyên thiên nhiên tại Việt Nam và Quốc tế; trong quá trình học tập môn học giúp sinh viên xây dựng các kỹ năng: Kỹ năng tư duy & giải quyết vấn đề; có tư duy tầm hệ thống; tư duy phân biện; và kỹ năng làm việc theo nhóm & giao tiếp hiệu quả. Sinh viên cũng biết áp dụng kiến thức để đem lại lợi ích cho xã hội.</i></p>
<p>Content (Nội dung)</p>	<p><i>This course introduces the concepts of environmental protection governance, policy cycle: theory & practices in viet Nam; main contents of environmental protection law, environmental impact assessment, strategic environmental assessment, commitment of environmental protection, handling violation of the law in environmental protection; and other related legal basics such as: Forest resource, Mineral resource, Water resource. The course also introduces some key national strategies of environmental protection such as: Sustainable Development, Environmental Protection, Green Growth; and international regulations and conventions related to natural resources and environmental protection.</i></p> <p><i>Để đáp ứng mục tiêu, nội dung môn học giới thiệu các khái niệm quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường (BVMT), chu trình hình thành chính sách: lý thuyết và thực tế tại Việt Nam; các nội dung chính của Luật BVMT, đánh giá tác động môi trường, đánh giá môi trường chiến lược và cam kết bảo vệ môi trường, xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực BVMT, các cơ sở pháp lý khác có liên quan như bảo vệ tài nguyên rừng, tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước. Môn học cũng giới thiệu về các chiến lược quốc gia về BVMT chính yếu như: Chiến lược quốc gia về Phát triển bền vững, Chiến lược quốc gia về BVMT, Chiến lược quốc gia về Tăng trưởng Xanh; và các quy định và công ước quốc tế về BVMT và tài nguyên.</i></p>
<p>Exams and assessment formats (Hình thức kiểm tra và thi)</p>	<p><i>Group assignment + Oral Presentation (60 – 90'/assignment),</i></p> <p><i>One final exam (80 minutes),</i></p> <p><i>And home works (individual, group)</i></p> <p><i>Tiểu luận và trình bày nhóm (60 – 90 phút/tiểu luận)</i></p> <p><i>Thi cuối khóa (80 phút)</i></p> <p><i>Và bài tập ở nhà (cá nhân, nhóm)</i></p>

<p>Study and examination requirements (Tỉ lệ đánh giá học tập)</p>	<p><i>Evaluation form: Scale of 10; less than 5.5 does not pass; Assignment x 50% + Exam x 50%</i></p> <p><i>- Besides, participating actively in class (AIC), completing homeworks (HW) will be awarded points (not than 20% of exam scores).</i></p> <p>• <i>Conditions for taking the exam:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Attend more than 2/3 of the total number of lectures;</i> - <i>Prepare and report group assignment.</i> <p><i>Hình thức đánh giá: Thang điểm 10; dưới 5,5 là không đạt; Tiểu luận x50% + Thi x50%</i></p> <p><i>Ngoài ra, tham gia đóng góp tích cực bài giảng trên lớp (AIC), thực hiện đầy đủ các bài tập về nhà (HW) sẽ được tính điểm thưởng (không nhiều hơn 20% điểm thi).</i></p> <p>• <i>Điều kiện dự thi:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Tham dự trên 2/3 tổng số buổi giảng;</i> - <i>Thực hiện và báo cáo tiểu luận theo nhóm.</i>
<p>Reading list (Tài liệu tham khảo)</p>	<p>[1] Gregor Haberle (eds.), Hartmut Fritsche et al. 2013. <i>Fachwissen Umwelttechnik</i> – (Bản tiếng Việt: Dương Minh Trí và cs dịch và hiệu đính). Chuyên ngành Kỹ thuật môi trường. Phương Nam Book. 2020.</p> <p>[2] Nguyễn Đăng Dung (chủ biên), 2021. <i>Chính trị học</i>. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.</p> <p>[3] Nguyễn Hồng Thao, Nguyễn Thị Xuân Sơn (đồng chủ biên), 2020. <i>Giáo trình Luật quốc tế về môi trường</i>. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.</p> <p>References/books: Law, policy, regulation, circular, national standards related to Natural resources and environmental protection in Vietnam and International.</p> <p>Tài liệu tham khảo: Luật, Chính sách, Quy định, Thông tư, Quy chuẩn về BVMT và tài nguyên của Chính phủ và các Bộ chuyên ngành</p>